

**QUY CHẾ**  
**THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐTKHTN ngày 20 tháng 01 năm 2022  
của Hội đồng trường Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM*

---

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích ban hành**

1. Nhằm đảm bảo nguyên tắc dân chủ được thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc và trở thành nguyên tắc nền tảng trong hoạt động chung của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP.HCM (sau đây gọi là Trường hoặc nhà trường, viết tắt Trường ĐH KHTN).

2. Là cơ sở để tham chiếu khi thi hành và xử lý các vấn đề liên quan đến dân chủ trong Trường.

3. Thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất quy định của pháp luật theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của Trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; bảo đảm cho viên chức, người lao động (VC-NLĐ), các tổ chức, đơn vị được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến khi tham gia xây dựng và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trường.

4. Phát huy quyền làm chủ và thu hút tiềm năng trí tuệ của đội ngũ VC-NLĐ và toàn thể người học, nâng cao trách nhiệm của viên chức quản lý, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của Trường; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hiện tượng tiêu cực, tha hoá, hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu; thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo mục tiêu đã đề ra.

5. Góp phần xây dựng đội ngũ VC-NLĐ có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả.

### **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong Trường**

1. Quy chế thực hiện dân chủ phải nghiêm túc, công khai, minh bạch, đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của tập thể VC-NLĐ và toàn thể người học.

2. Quy chế thực hiện dân chủ phải là hình thức hoạt động có tổ chức, phù hợp với điều kiện thực tế của Trường và không trái với pháp luật.

3. Thực hiện dân chủ trong hoạt động phải gắn liền với việc đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong Trường.

4. Thực hiện dân chủ phải trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong Trường.

5. Xử lý nghiêm minh những hành vi xâm phạm quyền tự do dân chủ hoặc lợi dụng dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường cũng như ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của tập thể VC-NLĐ và người học.

6. Thực hiện dân chủ trong Trường thông qua việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống văn bản quy định nội bộ của Trường.

### **Điều 3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng đang là VC-NLĐ và người học tại Trường ĐH KHTN.

## **Chương II**

### **THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG**

#### **Mục 1: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN**

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng trường**

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

## **Điều 5. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với VC-NLĐ và người học theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của VC-NLĐ và người học. Khi VC-NLĐ, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của VC-NLĐ, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục và người có hành vi trả thù, trù dập VC-NLĐ và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong cơ sở giáo dục.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị VC-NLĐ mỗi năm một lần theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng các đơn vị**

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

GIÁ  
TRƯỞNG  
ĐẠI HỌC  
HOA KỲ  
TỰ NHIÊN  
\*

## **Điều 7. Trách nhiệm của VC-NLĐ**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

## **Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong cơ sở giáo dục**

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong Trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **Mục 2. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI**

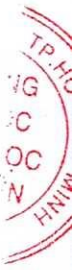
### **Điều 9. Những việc Hiệu trưởng phải công khai**

1. Những việc phải công khai để VC-NLĐ biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Trường;

b) Các nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;



d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của Trường;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với VC-NLĐ; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động;

f) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của VC-NLĐ về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến VC-NLĐ theo quy định tại văn bản này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

#### **Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai**

##### 1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết công khai;

b) Thông báo tại hội nghị VC-NLĐ; thông báo tại đối thoại của Trường;

c) Thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử gửi toàn thể VC-NLĐ;

d) Thông báo cho trường các đơn vị và yêu cầu trường các đơn vị thông báo cho VC-NLĐ tại các đơn vị đó.

e) Thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn Trường;

f) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho VC-NLĐ: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị VC-NLĐ. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của Trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

### **Mục 3. NHỮNG VIỆC VC-NLĐ VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN**

**Điều 11. Những việc VC-NLĐ và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định**

1. Những việc VC-NLĐ tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của Trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của Trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trường;

e) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu;

f) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng VC-NLĐ;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của VC-NLĐ;

- h) Các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục.
- 2. Những việc người học tham gia ý kiến:
  - a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Trường;
  - b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
  - c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
  - d) Nội quy, quy định của Trường có liên quan đến người học;
  - e) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

#### **Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến**

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, Trường áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng.
2. Thông qua hội nghị VC-NLĐ; thông qua đối thoại tại Trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề VC-NLĐ và người học tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của đơn vị đề VC-NLĐ và người học tham gia ý kiến.

#### **Mục 4. NHỮNG VIỆC VC-NLĐ GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA**

##### **Điều 13. Những việc VC-NLĐ tham gia giám sát, kiểm tra**

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của VC-NLĐ, người học trong cơ sở giáo dục.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong cơ sở giáo dục.

##### **Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra**

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ.

3. Thông qua hội nghị VC-NLĐ.

### **Chương III**

## **DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

### **Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng**

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- e) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra VC-NLĐ trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những VC-NLĐ không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của Trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

### **Điều 16. Trách nhiệm của VC-NLĐ**

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của Trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.



2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

#### **Điều 17. Đối thoại tại nhà trường**

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa VC-NLĐ, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo kế hoạch và quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên**

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, hiệu trưởng vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

#### **Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với đơn vị trực thuộc và thuộc cơ sở giáo dục**

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

#### **Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương**

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng, VC-NLĐ, người học và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Cá nhân vi phạm nội dung Quy chế này tùy vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xem xét kỷ luật theo quy định của Trường, quy định của pháp luật có liên quan.

#### Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 1803/QĐ-KHTN ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường ĐH KHTN.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn hoặc quy định của pháp luật liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**



**Trần Cao Vinh**

